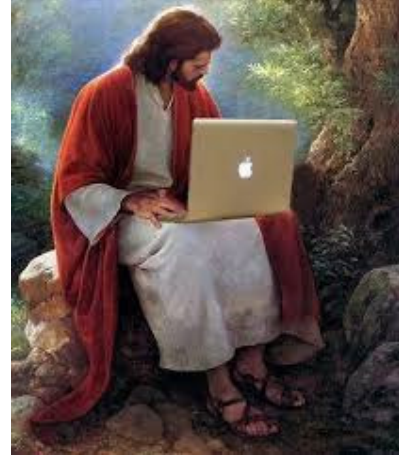


DOCAT

MỖI TUẦN MỘT ĐỀ TÀI – TUẦN 41

DÙNG PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG THẾ NÀO CHO ĐÚNG?



Trong những bài học hỏi trước, chúng ta đã chia sẻ với nhau về tư tưởng rằng các phương tiện truyền thông tự bản chất chúng không tốt hoặc xấu. Chúng được gọi là tốt hoặc xấu về phương diện chất lượng sản phẩm chứ không mang tính chất tốt xấu trên phương diện luân lý. Trên bình diện luân lý, một sự vật được gọi là “tốt” [đúng] hay “xấu” [sai] tùy thuộc vào cách sử dụng của người sử dụng nó. Một cái điện thoại “xấu” về chất lượng nhưng nếu được dùng cách đúng mục đích [để làm việc tốt] thì vẫn được xem là “tốt” về mặt luân lý. Ngược lại, một cái máy vi tính rất “tốt” về chất lượng, nhưng được sử dụng với mục đích sai lạc [xem phim ảnh không lành mạnh] thì vẫn được xem là “xấu” về mặt luân lý. Nếu xem xét vấn đề kỹ lưỡng, chúng ta nhận ra rằng tính luân lý không hệ tại ở sự vật, nhưng hệ tại ở chủ thể sử dụng sự vật. Chính vì lý do này mà chúng ta có thể nói rằng: ý hướng [mục đích] sử dụng các phương tiện truyền thông là một yếu tố chính yếu để quyết định tính chất luân lý. Như vậy, điều chúng ta quan tâm ở đây là làm thế nào để sử dụng các phương tiện truyền thông cho đúng. Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong DOCAT như sau:

Dùng phương tiện truyền thông cách khôn ngoan là một thách thức cho tất cả mọi người. Ngay cả với các phương tiện truyền thông đại chúng cổ điển (báo giấy, truyền thanh, truyền hình), người ta cũng phải *quyết định* cần tập trung vào điều gì. Sự hưởng dùng thụ động thường khiến “người dùng” cảm thấy chán nản và trống rỗng về mặt tinh thần. Về điều này, cha mẹ, giáo viên, hay người hướng dẫn các nhóm thanh thiếu niên, phải chịu trách nhiệm đặc biệt. Họ phải làm gương cho con em và thanh thiếu niên về đường lối sử dụng có kỷ luật các phương tiện truyền thông, và giúp các em làm quen với những nội dung phong phú, lành mạnh. Trong trường hợp của phương tiện truyền thông kỹ thuật số, mức độ trách nhiệm phải được nâng cấp, với lý do như sau: người ta không còn là kẻ *tiếp nhận* thụ động, chỉ xem nhưng gì người khác in ra, gửi tới, hay sản xuất, mà còn có thể tham gia như một *nhà sản xuất*, gõ “like” hay bình luận hoặc đưa một thông điệp, viết blog, tải đoạn video, hay hình ảnh lên mạng. Do vậy, người ta phải chịu một trách nhiệm tương đương với trách nhiệm của bất cứ công ty truyền thông (hay người cung cấp thông tin) nào khác.

Trong câu trả lời của DOCAT, chúng ta nhận ra nhiều yếu tố cần được làm sáng tỏ. Chúng ta cùng nhau phân tích và làm sáng tỏ từng yếu tố một. Yếu tố đầu tiên là lời khuyên sử dụng phương tiện truyền thông “cách khôn ngoan.” Sử dụng thế nào thì được gọi là “khôn ngoan”? Trong từ điển, từ “khôn ngoan” có nghĩa là “phẩm chất” của kinh nghiệm, sự hiểu biết và sự phán đoán đúng. Theo từ điển Cambridge, “khôn ngoan là khả năng sử dụng kiến thức và kinh nghiệm mình có để đưa ra những quyết định và phán đoán đúng.” Theo nghĩa này, một người được gọi là khôn ngoan khi sở hữu một kinh nghiệm sống có bề dày, một sự hiểu biết sâu rộng và một sự phán đoán không sai lạc. Kinh nghiệm sống dạy chúng ta rằng, người sở hữu những phẩm chất như bình tĩnh, phán đoán không vội vàng, đưa ra những lời khuyên và quyết định

đúng đắn là người khôn ngoan. Ở đây chúng ta cần phân biệt giữa “khôn ngoan” và “thông minh” hay “có học thức.” Người “thông minh” hay “có học thức” chưa chắc đã khôn ngoan. Nhưng đa số những người khôn ngoan là người “thông minh” hay “có học thức.” Sự khôn ngoan không hệ tại ở “số lượng những thông tin hay kiến thức” mà một người thu thập. Sự khôn ngoan hệ tại việc áp dụng những gì mình có vào trong cuộc sống để đạt đến một đời sống hạnh phúc [theo đúng nghĩa]. Kinh Thánh có định nghĩa khác về khôn ngoan. Sách Châm Ngôn dạy chúng ta rằng: “Kính sợ Đức Chúa là bước đầu khôn ngoan; biết Đấng Chí Thánh mới là hiểu biết thật” (Cn 9:10). Trong những lời này, chúng ta thấy người khôn ngoan là người biết kính sợ Thiên Chúa. Chúng ta cần phải hiểu rằng, chữ “kính sợ” ở đây không phải là một trong những cảm xúc tâm lý mang tính “sợ hãi.” Đúng hơn từ này được hiểu là “một quyết định đúng của lý trí và con tim” trong việc “sợ làm buồn lòng Thiên Chúa” [sợ xúc phạm đến Thiên Chúa]. Nghĩa này liên kết cách chặt chẽ với “tình yêu.” Nói cách cụ thể hơn, người khôn ngoan là người “sợ làm người mình yêu” buồn hoặc bị tổn thương. Nhìn từ khía cạnh này, người khôn ngoan là người sống trọn vẹn tình yêu của mình dành cho Chúa và cho anh chị em mình. Áp dụng tư tưởng này vào lãnh vực truyền thông, cách sử dụng phương tiện truyền thông khôn ngoan là không đi “ngược với bản chất người của mình, đó là một chủ thể luân lý” và không làm “buồn lòng Thiên Chúa.”



Yếu tố thứ hai là “quyết định.” Khi nói đến quyết định, chúng ta nói đến sự chủ động của chủ thể. Nói cách khác, khái niệm “quyết định” gắn liền với khái niệm “ý thức, cố ý và trách nhiệm.” Khi một người quyết định làm điều gì [mua gì hay trở nên con người như thế nào], người đó ý thức, muốn và chịu trách nhiệm cho hành động của mình. Để có

được một quyết định đúng đắn, chúng ta cần lưu ý đến những bước sau: (1) thu thập tất cả những thông tin cần thiết liên quan đến vấn đề cần quyết định [dữ liệu và nguyên tắc luân lý liên quan]; (2) hình thành phán quyết dựa trên những dữ liệu và nguyên tắc luân lý liên quan; (3) hành động theo phán quyết; (4) chịu trách nhiệm cho hành động của mình. Ngoài ra, chúng ta cũng cần lưu ý đến ba giai đoạn sau trong tiến trình trưởng thành trong quyết định: (1) giai đoạn đầu được gọi là giai đoạn “tiền quy ước”: Trong giai đoạn này, những quyết định được tạo ra dựa trên những hậu quả trực tiếp của hành động, như phân thưởng và hình phạt; (2) giai đoạn “quy ước”: Những quyết định được tạo ra dựa trên sự công nhận của xã hội. Sự đồng nhất trong nhóm trở nên tiêu chuẩn, và thành quả của hành động có thể bị hoãn lại hoặc sự hy sinh có thể được đón nhận hầu đạt được sự tôn vinh từ người khác; (3) giai đoạn “hậu quy ước”: sự trưởng thành trong quyết định gia tăng vì có sự “nội tâm hoá” của phán quyết luân lý. Trong giai đoạn này, các quyết định được tạo ra dựa vào những tiêu chuẩn cá nhân được soi sáng bởi những nguyên tắc luân lý. Trong giai đoạn này, những tiêu chuẩn của xã hội bị đưa ra phê bình và nhận định. Như vậy, việc sử dụng phương tiện truyền thông là một “quyết định” có ý thức, cố ý và có trách nhiệm của người sử dụng. Nhưng điều này không luôn xảy ra. Kinh nghiệm sống cho chúng ta thấy rằng, nhiều người trong chúng ta thay vì “chủ động” làm chủ các phương tiện truyền thông, chúng ta trở nên bị động để cho mình bị “thống trị” bởi các phương tiện truyền thông. Chính thái độ thụ động này đã để lại nơi người sử dụng phương tiện truyền thông một hệ quả mà DOCAT gọi là “sự chán nản và trống rỗng về mặt tinh thần.” Thật vậy, con người được tạo dựng với lý trí và ý chí hầu “thống trị” những sự vật được ban cho con người sử dụng. Con người luôn là chủ thể chủ động trong mọi quyết định của mình. Khi con người không sống theo định luật này mà để cho mình bị “thống trị” bởi phương tiện truyền thông, con người sẽ trở thành một “hữu thể bị động,” một hữu thể không là chính mình.

Yếu tố thứ ba trong đề tài là trách nhiệm giáo dục những người trẻ trong việc sử dụng phương tiện truyền thông. Trách nhiệm này tiên vàn là của các bậc làm cha mẹ [khi ở gia đình], các thầy cô [khi ở trường], và những người hướng dẫn [các nhóm bạn]. Mục đích cần đạt được trong việc hướng dẫn là giúp người thụ huấn hiểu được bản chất, mục đích của phương tiện truyền thông là phục vụ con người chứ không thống trị con người. Những người thụ huấn phải được hướng dẫn hầu đạt được những quyết định đúng trong việc sử dụng phương tiện truyền thông. Việc giáo dục xảy ra không chỉ bằng lời. Trong cái nhìn Kitô giáo, không có cách giáo dục nào hiệu quả cho bằng việc làm gương sáng cho nhau. Đây chính là điều mà chúng ta thấy được nhấn mạnh trong câu trả lời của DOCAT: Những người có trách nhiệm phải làm gương cho con cái và những người thuộc thẩm quyền của mình. Họ phải làm gương trong cách thức sử dụng “có kỷ luật” các phương tiện truyền thông. Đồng thời chỉ ra cho các em cách thức có được những nội dung phong phú và lành mạnh liên quan đến các lãnh vực khác nhau trong cuộc sống.

Yếu tố cuối cùng của bài học hỏi liên quan đến mức độ trách nhiệm sử dụng các phương tiện kỹ thuật số. Theo câu trả lời trong DOCAT, mức độ trách nhiệm phải được nâng cao vì ở đây người sử dụng không còn là những người “tiếp nhận thụ động,” nhưng có thể “tham gia như một nhà sản xuất.” Nói cách cụ thể hơn, trong lãnh vực này, mục đích của người sử dụng có thể giống với mục đích của người sản xuất. Ví dụ, mục đích của người sản xuất [viết, đăng tải] một nội dung không lành mạnh không chỉ kiếm tiền, nhưng còn để thoả mãn vấn đề “tính dục” của con người. Đây cũng thường là mục đích của những người sử dụng những nội dung đó. Trường hợp chúng ta đang nói đến liên quan đến một nguyên tắc luân lý, đó là nguyên tắc “cộng tác mang tính hợp pháp.” Theo nguyên tắc này, có hai loại cộng tác: cộng tác trực tiếp [cộng tác mang tính mô thể] và cộng tác gián tiếp [cộng tác chất thể].

Cộng tác trực tiếp xảy ra khi ý hướng của người cộng tác giống với ý hướng của người thực hiện hành động, dù không hiện diện cách thể lý trong hành động. Ví dụ, người mở cửa cho người khác ăn cắp. Dù người mở cửa không tham dự cách thể lý trong việc ăn cắp, nhưng có cùng ý hướng với người ăn cắp. Trong trường hợp cộng tác trực tiếp, người hành động và người cộng tác phải chịu một trách nhiệm tương đương nhau. Cộng tác trực tiếp có thể xảy ra khi khuyến bảo hay khuyến khích.

Cộng tác gián tiếp xảy ra khi ý hướng của người cộng tác khác với ý hướng của người thực hiện hành động. Ví dụ, người mở cửa chỉ muốn trả thù ông chủ công ty, nên mở cửa cho người khác ăn cắp đồ. Trong trường hợp này, chúng ta cần phải phân biệt hai trường hợp sau: (1) Nếu sự cộng tác là tất yếu, tức là, nếu không có sự cộng tác thì hành động không thể được thực hiện, thì người cộng tác chịu cùng trách nhiệm luân lý với người thực hiện hành động [giống với trường hợp cộng tác trực tiếp]. (2) Nếu sự cộng tác là thứ yếu, tức là nếu không có sự cộng tác thì hành động vẫn được thực hiện, thì người cộng tác không chịu cùng trách nhiệm với người thực hiện hành động.

Tóm lại, để sử dụng phương tiện truyền thông cho đúng, chúng ta cần “xin” Thiên Chúa ban cho mình ơn khôn ngoan [hay đúng hơn là sự kính sợ Thiên Chúa]. Chỉ với khôn ngoan chúng ta mới có khả năng đạt đến những quyết định đúng trong việc sử dụng các phương tiện truyền thông. Chúng ta không phải là những “con vật thụ động” bị các phương tiện truyền thông “thống trị” và “làm chủ.” Chúng ta là những chủ thể chủ động, có lý trí để biết, có ý chí để muốn những gì là chân, thiện, mỹ. Là những hữu thể luân lý, chúng ta cần sử dụng phương tiện truyền thông cách có trách nhiệm. Theo Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI, việc sử dụng phương tiện truyền thông đúng là nhằm mục đích “công bố Tin Mừng cho muôn dân.” Chúng ta kết thúc bài học hỏi tuần này với lời mời gọi của ngài:

Cha muốn mời gọi các Kitô hữu, một cách tự tin và với óc sáng tạo được giáo dục và có trách nhiệm, tham gia vào mạng lưới các mối quan hệ mà thời đại kỹ thuật số đã có thể thực hiện được. Điều này không chỉ đơn giản là để thỏa mãn mong muốn hiện diện, nhưng bởi vì mạng lưới này là một phần không thể thiếu trong cuộc sống của con người. Web đang góp phần phát triển những chân trời trí tuệ và tinh thần mới và phức tạp hơn, những hình thức nhận thức mới được chia sẻ. Trong lĩnh vực này, chúng ta cũng được mời gọi công bố đức tin của mình rằng Chúa Kitô là Chúa, Đấng cứu độ nhân loại và lịch sử, là Người mà tất cả mọi thứ tìm thấy sự hoàn thành của chúng (xem Êphêso 1:10). Việc loan báo Tin Mừng đòi hỏi sự giao tiếp trực tiếp mang tính tôn trọng và nhạy cảm, gợi hứng cho trái tim và lay động lương tâm; việc loan báo này phản ánh tấm gương của Chúa Giêsu phục sinh khi Ngài nhập cuộc với các môn đệ trên đường đến Emmaus (x. Lc 24: 13-35).

Bằng cách tiếp
thoại của Ngài
Ngài nhẹ
những gì chôn
tìm họ, để rồi
được dẫn đến
về màu nhiệm



cận họ, đối
với họ, cách
nhàng kéo ra
kín trong trái
dần dần họ
một sự hiểu biết
Thiên Chúa.